

Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam
Độc lập tự do hạnh phúc

Giấy bán giao nhũ

Hôm nay ngày 13/10/1992.

Chúng tôi gồm có:

Bên bán nhũ:

Chồng : Trần Minh Hoàng

Vợ : Nguyễn Thị Dung

Bên mua nhũ:

Chồng : Trần Ngọc Long

Vợ : Lê Thị Thuý

Qua thỏa thuận trước mua cả Bên bán nhũ giao
hai bên đã nhất trí: bán nhũ của Vườn thảo dược
7 cây tam (bây cây tam vàng 9998 tuổi.)

Bên mua đã đồng ý mua và đã trao vàng 7 cây 8
(bây cây tam vàng 9998 tuổi)

Bên bán đã nhận đủ vàng 7 cây 8 (bây cây tam
vàng 9998 tuổi.)

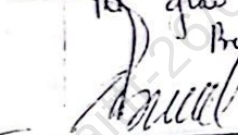
Vậy hôm nay chúng tôi cùng nhau viết giấy này
làm chứng cả đã giao và nhận đủ số vàng nói

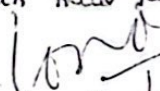
trên (bây cây tam vàng 9998 tuổi) Hai bên đồng
thỏa giao và nhận nhũ.

Tên người bán nhũ

Đã ngày ngày 13/10/1992

Bên mua nhũ


Trần Minh Hoàng


Trần Ngọc Long

ĐƠN XIN PHÉP SỬA CHỮA CÔNG TRÌNH

TÊN CÔNG TRÌNH : Nhà ở?
KÍNH GỬI : UBND PHƯỜNG Hòa Cường - Thành Phố Đà Nẵng
BAN XÂY DỰNG — NHÀ ĐẤT THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

1. Người đứng tên sở hữu công trình :

— Họ và tên tôi là TRẦN NGUYỄN LONG CMND số 201019003
— Nghề nghiệp hiện nay Lái xe
— Chức vụ (nếu là CBCNV) Công nhân
— Nơi làm việc _____
— Hộ khẩu thường trú P. 16 Nam Sơn 2 Phường Hòa Cường
— Số lượng nhân khẩu thường trú cùng hộ 04 người

2. Lai lịch công trình cần sửa chữa :

— Vị trí công trình ở tại Nam Sơn 2 đường Núi Thành
— Tờ 16 Phường Hòa Cường xây cất năm _____
— Giấy phép xây dựng do cơ quan _____
cấp ngày _____ tháng _____ năm 19 _____
— Tự xây cất hay mua lại Mua lại
— Hồ sơ sở hữu chủ công trình gồm có _____

— Cấu trúc công trình hiện trạng : nền Gạch hoa
tường Xây vách / nền / tầng / mái Ngói
— Tổng diện tích xây dựng chính : 70,84 m² phụ 15,30 m²
Kiến trúc khác Không

3. Xin phép sửa chữa lại : Nền Nhà phụ Tường Xây

— Vách / sàn / tầng / mái ngói
Tổng diện tích sửa chữa lại / m², chính / m²
phụ 15,30 m², kiến trúc khác Không

— Họa đồ vị trí công trình 3 bản _____
— Bản vẽ kiến trúc — mặt bằng 3 bản, mặt đứng 3 bản _____

Bốn mặt công trình giáp :

Đông giáp Kiệt Công Công Tây giáp Nhà Bà Lan
Bắc giáp Kiệt Công Công Nam giáp Kiệt Công Minh

4. Mục đích xin sửa chữa lại (ghi rõ mục đích sử dụng)

Nhà bếp và công trình phụ thành chỗ ở? Bức hoạt
gia đình

5. Tôi cam đoan nội dung ghi trong đơn này là chính xác đáng sự thật. Sau khi được cấp có thẩm quyền xét duyệt các giấy phép tôi mới tiến hành sửa chữa công trình và xin hứa: chấp hành đầy đủ quy định ghi trong giấy phép và các quy định về quản lý đô thị của Nhà nước ban hành. Nếu vi phạm, tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm.

Làm tại Huế, Thừa Thiên Huế, ngày 24 tháng 4 năm 1995

Người làm đơn ký

Họ và tên Trần Ngọc Long

ỦY BAN NHÂN DÂN PHƯỜNG Huế, Thừa Thiên Huế

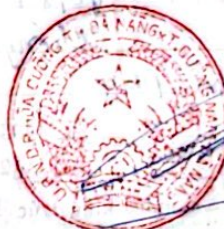
Chứng thực ông, bà Trần Ngọc Long đứng tên trong đơn này là người Có hộ khẩu thường trú tại địa phương chứng tôi. Công trình sửa chữa là do ông, bà Trần Ngọc Long (Ghi rõ tự xây cất hay mua lại) Mua lại hiện tại do ông sử dụng vào mục đích đẻ s

Ông, bà Trần Ngọc Long phải đến Ban Xây dựng — Nhà đất Thành phố Đà Nẵng xin giấy phép sửa chữa. Sau khi được cấp giấy phép phải xuất trình trước UBND Phường mới được tiến hành sửa chữa.

Ngày 09 tháng 5 năm 1995

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN PHƯỜNG Huế, Thừa Thiên Huế

KT/CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Họ và tên

Phạm Ngọc Hải

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

----- 中 中 中 -----

ĐƠN XIN GIẤY PHÉP XÂY DỰNG

(Công trình thuộc sở hữu tư nhân)

Xây dựng mới	
Cải tạo sửa chữa	

Kính gửi : - UBND Quận Hải Châu

- Phường ...HÒA CƯỜNG.....

1. Tên chủ hộ :TRẦN NGỌC LONG.....

- Số chứng minh thư 201019003..... Cấp ngày 21-12-1995

- Địa chỉ thường trú : Tổ 23 NAM SƠN..... Số điện thoại :

- Số nhà : 382/23..... Đường :NUÔI THANH.....

- Phường (xã) :HÒA CƯỜNG..... Quận (Huyện) :HẢI CHÂU.....

- Tỉnh (Thành phố) :ĐÀ NẴNG.....

2. Địa điểm xây dựng : Số 382/23 Tổ 23 NAM SƠN, HÒA CƯỜNG

- Lô đất số : Diện tích53,50..... m²

- Tổ :23..... PhườngHÒA CƯỜNG..... QuậnHẢI CHÂU.....

- Nguồn gốc đất :

- Chứng chỉ quy hoạch số (nếu có) :

3. Tóm tắt nội dung xin phép xây dựng :NHÀ CƯ CHẤT KHÔNG ĐU Đ.....

- Loại công trình : Nhà 1 tầng, tường Xây, mái, sàn Đúc.....

- Diện tích xây dựng tầng trệt :53,5..... m², trong đó có mở rộng0..... m²

- Tổng diện tích sàn :

4. Lời cam kết :

Tôi xin cam đoan làm theo đúng Giấy phép được cấp. Nếu sai, Tôi xin

hoàn toàn chịu trách nhiệm và chịu xử lý theo qui định của Pháp luật.

11 tháng 3 năm 2002

Xác nhận của UBND Phường Hải Châu, ngày 10 tháng 3 năm 2002

Người làm đơn

Trần Ngọc Long

Đã phường. Theo đơn trình bày, Kính Người?

Các cơ quan có thẩm quyền xem xét giải quyết.

KT/CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH

NGUYỄN HỮU HỒNG

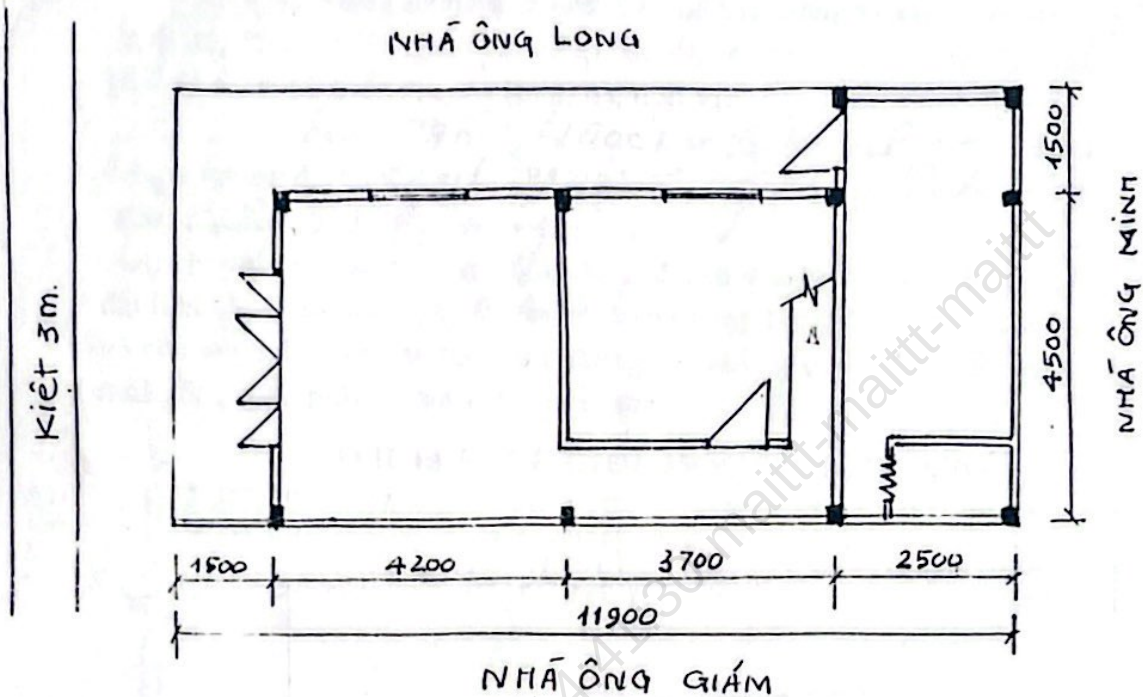
NGUYỄN HỮU HỒNG

NGUYỄN HỮU HỒNG

ph 5552 10
ph 318
672762 1000 100

SƠ ĐỒ MẶT BẰNG HIỆN TRẠNG

MŨI PHIA SỐ 382/23 TÔ 23 ĐƯỜNG PHỐ NÚI THẠNH
PHƯỜNG HOÀ LƯƠNG QUẬN HẢI CHÂU



Các hộ kê căn ký

- 1/ Ng. Phúc Ninh Đức
- 1/ Lê Thanh Long Giỏi
- 1/ Trần Minh Giám Trần

Xác nhận

Ủy Ban Nhân Dân Phường

UBND PHƯỜNG HOÀ LƯƠNG

Ngày 11 tháng 5 năm 2022



KT/CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

NGUYỄN HỮU HỒNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

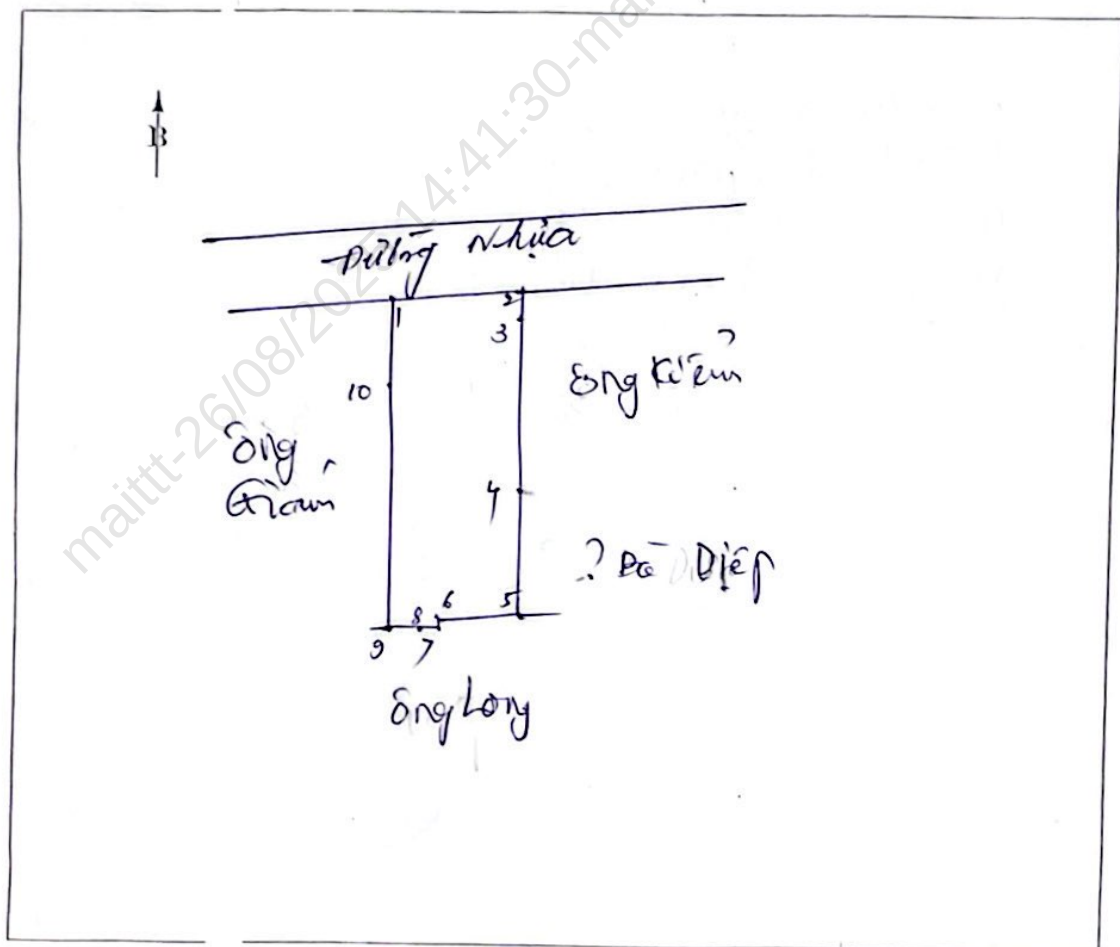
BẢN MÔ TẢ RANH GIỚI, MỐC GIỚI THỪA ĐẤT

Ngày 10. tháng 07 năm 2025, Văn phòng Đăng ký đất đai thành phố Đà Nẵng cùng với các bên liên quan và người dẫn đạc đã tiến hành xác định ranh giới, mốc giới thừa đất tại thực địa của (ông, bà, đơn vị)

..... Ông: TRẦN NGỌC LONG - BÀ: LÊ THỊ THÚY
đang sử dụng đất tại Số nhà 382/23 Đường Núi Thành T.Đ. P. Hòa Cường
Thị trấn Cẩm Lệ T.Đ. Đà Nẵng

Sau khi xem xét hiện trạng về sử dụng đất và ý kiến thống nhất của người sử dụng đất liền kề, người quản lý đất liền kề. Văn phòng Đăng ký đất đai thành phố Đà Nẵng và các bên liên quan đã xác định ranh giới, mốc giới sử dụng đất và lập bản mô tả ranh giới, mốc giới sử dụng đất như sau:

SƠ HỌA RANH GIỚI, MỐC GIỚI THỪA ĐẤT



MÔ TẢ CHI TIẾT MỐC GIỚI, RANH GIỚI THỪA ĐẤT

- Từ điểm 1 đến điểm 2: Tường rào chủ hộ làm ranh giới
- Từ điểm 2 đến điểm 3, 4: Tường rào Tường nhà hộ cận làm ranh giới
- Từ điểm 4 đến điểm 5: Tường nhà chủ hộ làm ranh giới
- Từ điểm 5 đến điểm 6, 7, 8: Tường nhà hộ cận làm ranh giới
- Từ điểm 8 đến điểm 9: Tường nhà chủ hộ làm ranh giới
- Từ điểm 9 đến điểm 10, 1: Tường nhà Tường rào chủ hộ làm ranh giới
- Từ điểm ... đến điểm ...
- Từ điểm ... đến điểm ...

Người sử dụng đất hoặc người quản lý đất liền kề ký xác nhận ranh giới, mốc giới sử dụng đất:

STT	Tên người sử dụng đất, chủ quản lý đất liền kề	Đồng ý (Ký tên)	Không đồng ý	
			Lý do không đồng ý	Ký tên
1	<u>Phùng Kiệt Nhựa</u>		/	
2	<u>Trần Minh Giám</u>	<u>Trần Minh Giám</u>		
3	<u>Trần Văn Kiên</u>	<u>Trần Văn Kiên</u>		
4	<u>Nguyễn Đức Long</u>	<u>Nguyễn Đức Long</u>		
5	<u>Lương Thị Ngọc Diệp</u>			
6				
7				
8				
9				
10				

Tình hình biến động ranh giới thửa đất (thời điểm có giấy tờ về quyền sử dụng đất hoặc thời điểm được cấp giấy chứng nhận trước đó) và tình hình tranh chấp đất đai: (nếu có):

Người sử dụng đất
(Ký, ghi rõ họ và tên)

Trần Văn Long

Người dẫn đặc
(Ký, ghi rõ họ và tên)

Đặng Quốc Khánh

Cán bộ đo đạc
(Ký, ghi rõ họ và tên)

Trần Văn Long